

Số: 34 /QĐ-BVYHCT

Ninh Bình, ngày 15 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

“ V/v công bố công khai tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2025”

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ tình hình quản lý, sử dụng tài sản công của đơn vị;

Theo đề nghị của phòng Tài chính – kế toán Bệnh viện Y học cổ truyền Nam Định.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công bố công khai tình hình quản lý, sử dụng tài sản công của đơn vị năm 2025 (đính kèm công khai tình hình quản lý, sử dụng tài sản công của đơn vị năm 2025)

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Thủ trưởng đơn vị, phòng tài chính kế toán và các khoa, phòng trong cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở y tế (Để B/c);
- Lưu: VT; TC-KT.

GIÁM ĐỐC
TỈNH
BỆNH VIỆN Y HỌC
CỔ TRUYỀN
NAM ĐỊNH
S. O. H. N. B. N. B.
Nguyễn Thị Thu Hà

Bộ, tỉnh: Tỉnh Ninh Bình
Cơ quan quản lý cấp trên: Sở Y tế tỉnh Ninh Bình
Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Bệnh viện Y học cổ truyền Nam Định
Mã đơn vị: 1046236
Loại hình đơn vị: Khối sự nghiệp

Mẫu số 09b-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TRỤ SỞ LÀM VIỆC, CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG SỰ NGHIỆP
Năm 2025

STT	Danh mục trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp	Công khai về đất								Công khai về nhà											Ghi chú	
		Diện tích (m2)	Giá trị quyền sử dụng đất theo sổ kế toán (Nghìn đồng)	Hiện trạng sử dụng đất đến thời điểm công khai (m2)						Năm sử dụng	Tổng diện tích sàn sử dụng (m2)	Giá trị theo sổ kế toán (Nghìn đồng)		Hiện trạng sử dụng nhà đến thời điểm công khai (lấy theo diện tích sàn sử dụng (m2))								
				Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp				Sử dụng khác			Nguyên giá	Giá trị còn lại	Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp					Sử dụng khác		
					Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết							Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng hỗn hợp			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	
1	Đất khuôn viên tại Đường Tuệ Tĩnh - Phường Lộc Hạ - TP Nam Định - Tỉnh Nam Định	13.719,9	141.152.700		13.719,9																	
2	Nhà điều trị b/n A2 tại Đường Tuệ Tĩnh - Phường Lộc Hạ - TP Nam Định - Tỉnh Nam Định									2007	630,0	1.562.340	374.962		630,0							
3	Nhà Dinh dưỡng tại Đường Tuệ Tĩnh - Phường Lộc Hạ - TP Nam Định - Tỉnh Nam Định									2011	907,0	3.802.679	2.081.088		807,0		100,0					
4	Nhà Dược tại Đường Tuệ Tĩnh - Phường Lộc Hạ - TP Nam Định - Tỉnh Nam Định									1992	358,0	459.716			358,0							

STT	Danh mục trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp	Công khai về đất								Công khai về nhà											Ghi chú
		Diện tích (m2)	Giá trị quyền sử dụng đất theo sổ kế toán (Nghìn đồng)	Hiện trạng sử dụng đất đến thời điểm công khai (m2)						Năm sử dụng	Tổng diện tích sàn sử dụng (m2)	Giá trị theo sổ kế toán (Nghìn đồng)		Hiện trạng sử dụng nhà đến thời điểm công khai (lấy theo diện tích sàn sử dụng (m2))							
				Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp				Sử dụng khác			Nguyên giá	Giá trị còn lại	Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp					Sử dụng khác	
					Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết							Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng hỗn hợp		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
5	Nhà làm việc - khoa khám bệnh 3 tầng tại Đường Tuệ Tĩnh - Phường Lộc Hạ - TP Nam Định - Tỉnh Nam Định									2015	2.080,0	15.402.239	8.625.254		2.080,0						
6	Nhà lò hơi tại Đường Tuệ Tĩnh - Phường Lộc Hạ - TP Nam Định - Tỉnh Nam Định									2015	33,0	134.537	17.880		33,0						
7	Nhà sắc , sấy thuốc bắc tại Đường Tuệ Tĩnh - Phường Lộc Hạ - TP Nam Định - Tỉnh Nam Định									2013	140,0	633.207	110.315		140,0						
8	Nhà thuốc BV tại Đường Tuệ Tĩnh - Phường Lộc Hạ - TP Nam Định - Tỉnh Nam Định									2011	38,0	269.818	97.135		38,0						
9	Khu đất bỏ trống cạnh cổng BV Y học cổ truyền tại Đường Tuệ Tĩnh Phường Lộc Hạ TP Nam Định	813,8	8.951.800		813,8																
10	Nhà điều trị 5 tầng									2023	5.968,0	50.221.577	44.194.988		5.968,0						
	Tổng cộng:	14.533,7	150.104.500		14.533,7						10.154,0	72.486.113	55.501.621		10.054,0		100,0				

Người lập báo cáo

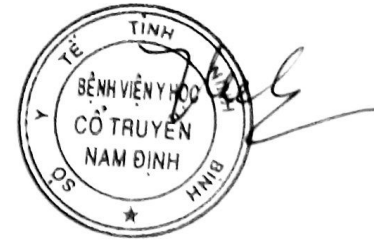
(Ký, họ tên)

Tống Thị Ngân

Ngày 31... tháng 12 năm 2025..

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên và đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Thu Hà

Bộ, tỉnh: Tỉnh Ninh Bình

Cơ quan quản lý cấp trên: Sở Y tế tỉnh Ninh Bình

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Bệnh viện Y học cổ truyền Nam Định

Mã đơn vị: 1046236

Loại hình đơn vị: Khối sự nghiệp

Mẫu số 09c-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG XE Ô TÔ VÀ TÀI SẢN CỐ ĐỊNH KHÁC

Năm 2025

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
I	Xe ô tô		1	1.200.000	1.200.000		879.840							
1	THACO - BKS 18A - 00600	Phòng Hành chính	1	1.200.000	1.200.000		879.840		x					
II	Tài sản cố định khác		327	36.946.669	26.410.523	10.536.146	8.140.781							
1	Máy laser nội mạch - mini - 630/S	Khoa Châm cứu	1	49.800	49.800				x					
2	Máy Laser nội mạch	Khoa nhi	1	50.000	50.000				x					
3	Máy Laser nội mạch	Khoa Nội	1	49.575	49.575				x					
4	Máy laser nội mạch	Khoa PHCN	1	46.860	46.860				x					
5	Máy laser nội mạch	Khoa Ngoại	1	46.860	46.860				x					
6	Máy Laser cắt trĩ	Khoa Ngoại	1	300.000	300.000				x					
7	MÁY LASER BÀN DẦN ĐIỀU TRỊ	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	1	818.000		818.000	204.500		x					
8	Máy laser nội mạch mini-650D 2025.1	Khoa Phụ	1	40.000		40.000	35.000		x					
9	MÁY KHÍ DUNG	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	1	27.000		27.000	6.750		x					
10	Máy kéo giãn cột sống cho 2 người	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	1	395.000	395.000				x					
11	Máy kéo dãn cột sống	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	1	260.000	260.000				x					
12	Máy giặt LG F2514	Phòng Hành chính	1	18.500		18.500			x					
13	Máy giặt LG 20kg	Phòng Hành chính	1	18.500		18.500	7.400		x					
14	Máy giặt LG 20kg	Phòng Hành chính	1	18.500		18.500	7.400		x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
15	Máy giặt HQ -15kg	Phòng Hành chính	1	15.972	15.972				x					
16	Máy đọc mã vạch, module mã vạch	Khoa KB	1	25.000	25.000				x					
17	MÁY KHÍ DUNG	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	1	27.000		27.000	6.750		x					
18	MÁY ĐỌC MÃ VẠCH	Khoa KB	1	21.000		21.000	5.250		x					
19	Máy laser nội mạch mini-650D 2025.2	Khoa Châm cứu	1	40.000		40.000	35.000		x					
20	Máy laser nội mạch mini-650D 2025.4	Khoa PHCN	1	40.000		40.000	35.000		x					
21	MÁY SIÊU ÂM ĐIỀU TRỊ	Khoa PHCN	1	120.000		120.000	30.000		x					
22	MÁY SIÊU ÂM ĐIỀU TRỊ	Khoa KB	1	120.000		120.000	30.000		x					
23	Máy siêu âm đen trắng 2 đầu dò.	Khoa CLS	1	470.000	470.000				x					
24	Máy siêu âm	Phòng Hành chính	1	170.548	170.548				x					
25	MÁY SAO THUỐC	Khoa Dược	1	410.000	410.000		102.500		x					
26	Máy sắc thuốc HQ	Khoa Dược	2	89.985	89.985									
27	MÁY RỬA DUỢC LIỆU	Khoa Dược	1	450.000	450.000		112.500		x					
28	Máy laser nội mạch mini-650D 2025.3	Khoa Nội	1	40.000		40.000	35.000		x					
29	Máy quét Scan	Phòng kế toán	1	10.450		10.450			x					
30	Máy PT huyết học TĐ 18 t/s	Khoa CLS	1	329.500	329.500				x					
31	Máy photocopy RICOH MP 2014 AD	Phòng Hành chính	1	33.250		33.250	19.950		x					
32	Máy photocopy 2501L - 2018	Phòng Hành chính	1	88.500		88.500			x					
33	Máy PHCN đa năng	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	1	90.380	90.380				x					
34	Máy Lưu huyết não	Khoa CLS	1	375.000	375.000				x					
35	Máy li tâm New - PRP pro kit Separator	Khoa CLS	1	17.000		17.000	2.550		x					
36	Máy Laser nội mạch-MiNi-630/S (1)	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	1	49.575	49.575				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Ngàn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
37	MÁY QUÉT SCAN 2 MẮT	Phòng Hành chính	1	10.900		10.900			x					
38	Máy siêu âm điều trị	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	1	90.000		90.000			x					
39	Máy đo tốc độ máu lắng	Khoa CLS	1	90.000	90.000				x					
40	Máy điều trị sóng ngắn 2025.1	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	1	400.000		400.000	350.000		x					
41	Máy điện xung trị liệu BTL-4625 (Máy kích thích thần kinh cơ) 2025.2	Khoa Ngoại	1	145.000		145.000	126.875		x					
42	Máy điện xung trị liệu BTL-4625 (Máy kích thích thần kinh cơ) 2025.1	Khoa Châm cứu	1	145.000		145.000	126.875		x					
43	Máy điện xung trị liệu	Khoa PHCN	1	110.000	110.000				x					
44	Máy điện xung điện phân	Khoa Châm cứu	1	110.000	110.000		13.750		x					
45	Máy điện xung điện phân	Khoa PHCN	2	220.000	220.000		27.500		x					
46	Máy điện xung điện phân	Khoa Ngoại	1	110.000	110.000		13.750		x					
47	Máy điện xung - điện phân	Khoa KB	1	95.000	95.000				x					
48	Máy điện xung trị liệu BTL-4625 (Máy kích thích thần kinh cơ) 2025.3	Khoa nhi	1	145.000		145.000	126.875		x					
49	Máy điện xung	Khoa nhi	1	95.000	95.000				x					
50	Máy điện tim 6 cần	Khoa CLS	1	80.000	80.000				x					
51	Máy điện não vi tính	Khoa CLS	1	680.000	680.000				x					
52	MÁY ĐIỆN CHÂM KHÔNG DÙNG KIM	Khoa nhi	1	135.000	135.000		33.750		x					
53	MÁY ĐIỆN CHÂM KHÔNG DÙNG KIM	Khoa nhi	1	135.000	135.000		33.750		x					
54	Máy ĐHDAIKIN22.000BTU(4)	Phòng Hành chính	1	28.000	28.000				x					
55	Máy ĐHDAIKIN22.000BTU(3)	Phòng Hành chính	1	28.000	28.000				x					
56	Máy ĐHDAIKIN17.700BTU(5)	Phòng PGĐ Bích	1	21.000	21.000				x					
57	Máy điện tim 6 kênh	Khoa CLS	1	60.000	60.000				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Ngìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
58	MÁY ĐO ĐỘ LOÃNG XƯƠNG -MODEL.DEXXUML -HQ	Khoa CLS	1	1.149.200	1.149.200				x					
59	Máy điện xung, điện phân (2c)	Khoa Phụ	1	99.800		99.800	8.317		x					
60	Máy điều hòa 12000BTU-12/2016	Khoa Phụ	1	14.487	14.487				x					
61	Máy điều trị bằng từ trường MG-Wave	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	1	385.770	385.770		154.308		x					
62	Máy điều trị bằng từ trường MG-Wave	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	1	385.770	385.770		154.308		x					
63	MÁY ĐIỀU TRỊ BĂNG SÓNG XUNG KÍCH	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	1	818.000		818.000	204.500		x					
64	Máy điều hòa Panasonic A12/XQ/9/2012	Khoa Dược	1	11.385	11.385				x					
65	MÁY ĐIỀU HÒA DAIKIN12.000BTU	Phòng Hành chính	1	11.950		11.950	2.988		x					
66	Máy điều hòa Daikin 22.000 BTU 01-9/2016	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	1	30.481	30.481				x					
67	Máy điều hòa Daikin 22.000 BTU 01-9/2016	Khoa Châm cứu	1	30.481	30.481				x					
68	Máy điện xung, điện phân (2c)	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	1	99.800		99.800	8.317		x					
69	Máy điều hòa Daikin 22.000 BTU 01-9/2016	Khoa CLS	1	30.481	30.481				x					
70	Máy điều hòa Daikin 12.000 BTU phòng văn thư	Phòng Hành chính	1	15.761		15.761			x					
71	Máy điều hòa Daikin 12.000 BTU kho C Lan	Khoa Phụ	1	15.761		15.761			x					
72	Máy điều hòa Daikin 12.000 BTU	Phòng Điều dưỡng	1	15.761		15.761			x					
73	Máy điều hòa Daikin 12.000 BTU	Khoa nhi	1	15.761		15.761			x					
74	Máy điều hòa Daikin 12.000 BTU	Phòng Hành chính	1	15.761		15.761			x					
75	Máy điều hòa Daikin 12.000 BTU	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	1	15.761		15.761			x					
76	MÁY ĐIỀU HÒA CASPER 18.000BTU	Khoa nhi	1	13.400		13.400	3.350		x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
77	Máy điều hòa Daikin 12.000BTU	Phòng Hành chính	1	11.800	11.800				x					
78	Máy ĐHDAIKIN 22.000BTU(2)	Phòng Hành chính	1	28.000	28.000				x					
79	Máy siêu âm điều trị 2K-BTL-5720	Khoa Châm cứu	1	79.000	79.000				x					
80	Máy siêu âm điều trị BTL-4710 2025.2	Khoa Nội	1	165.000		165.000	144.375		x					
81	Thiết bị tập PHCN cường bức cho chi trên và chi dưới	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	1	280.000	280.000				x					
82	Thiết bị hội trường	Phòng Hành chính	1	35.500		35.500			x					
83	THIẾT BỊ ÂM THANH HỘI TRƯỞNG	Phòng Hành chính	1	92.180		92.180			x					
84	Thang máy chờ khách nhà điều trị 5 tầng	Phòng Hành chính	1	1.749.000	1.749.000		1.093.125		x					
85	Thang máy chờ cảng bệnh nhân nhà điều trị 5 tầng	Phòng Hành chính	1	1.815.000	1.815.000		1.134.375		x					
86	Téc nước inox cấp nước sạch	Phòng Hành chính	1	90.203		90.203	33.826		x					
87	Téc nước nhà điều trị 5 tầng	Phòng Hành chính	1	13.527	13.527		8.454		x					
88	Tivi Led Cao cấp 5Y7255 Châm cứu	Khoa Châm cứu	1	11.608		11.608	6.965		x					
89	Téc nước nhà điều trị 5 tầng	Phòng Hành chính	1	13.527	13.527		8.454		x					
90	Téc nước nhà điều trị 5 tầng	Phòng Hành chính	1	13.527	13.527		8.454		x					
91	Téc nước nhà điều trị 5 tầng	Phòng Hành chính	1	13.527	13.527		8.454		x					
92	Téc nước nhà điều trị 5 tầng	Phòng Hành chính	1	13.527	13.527		8.454		x					
93	TBA 320KVA - Đ D 22KV	Phòng Hành chính	1	745.863	745.863				x					
94	Tấm vách ngăn chỉ phòng đo độ loãng xương	Khoa CLS	1	49.140		49.140	34.398		x					
95	QUẠT CÁT GIÓ	Phòng Hành chính	1	13.307		13.307	3.327		x					
96	Phần mềm QLBV -2014	Phòng kế hoạch tổng hợp	1	625.000	535.000	90.000	25.000		x					
97	Téc nước nhà điều trị 5 tầng	Phòng Hành chính	1	13.527	13.527		8.454		x					
98	Phần mềm sao lưu dữ liệu	Phòng kế hoạch tổng hợp	1	10.000		10.000	4.000		x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
99	Tivi Led Coo caa 5Y7255 Khoa Ngoại	Khoa Ngoại	1	11.399		11.399	6.840		x					
100	Tivi samamsung UA85BU8000KXXV 2025	Phòng Hành chính	1	30.670		30.670	24.536		x					
101	TV - LG 50in	Khoa KB	1	17.479	17.479				x					
102	TỦ SẤY DƯỢC LIỆU	Khoa Dược	1	220.000	220.000		55.000		x					
103	Tủ làm nóng Parafin	Khoa PHCN	1	90.000		90.000			x					
104	Tủ làm nóng Parafin	Khoa PHCN	1	90.000		90.000			x					
105	Tủ gỗ tài liệu 2 tầng Giám đốc	Phòng PGĐ Bích	1	35.000	35.000				x					
106	Tủ đứng lưu trữ hồ sơ Inox 304	Phòng Hành chính	1	12.925	12.925				x					
107	Tủ điện điều khiển lò hơi	Phòng Hành chính	1	40.700		40.700	25.438		x					
108	Tivi Led Coo caa 65Y 72	Phòng Hành chính	1	14.840		14.840	8.904		x					
109	Tủ cơm gas	Phòng Điều dưỡng	1	20.900		20.900	7.838		x					
110	Tủ sấy memmert	Khoa Ngoại	1	30.000	30.000				x					
111	Trung tâm báo cháy Zone Hochiki nhà 5 tầng	Phòng Hành chính	1	13.750	13.750		8.594		x					
112	TIVI SAMSUNG 50RU7100 (1-PHCN, 1-CC)	Phòng Hành chính	1	13.570		13.570								
113	TIVI SAMSUNG 50RU7100 (1-PHCN, 1-CC)	Khoa PHCN	1	13.570		13.570								
114	Tivi Samsung	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	1	16.500		16.500	6.600		x					
115	Tivi Samsung	Khoa Phụ	1	16.500		16.500	6.600		x					
116	Tivi Samsung	Khoa Nội	1	16.500		16.500	6.600		x					
117	Tủ an toàn sinh học cấp II	Khoa CLS	1	99.500		99.500	74.625		x					
118	Máy siêu âm điều trị BTL-4710 2025.1	Khoa Phụ	1	165.000		165.000	144.375		x					
119	Phần mềm sao lưu dữ liệu	Phòng kế hoạch tổng hợp	1	10.000		10.000	2.000		x					
120	Phần mềm kế toán MI Sa	Phòng kế toán	1	12.000	12.000				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Ngàn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
121	Máy tính để bàn PGĐ 2024	PGĐ An	1	10.980		10.980	6.588		x					
122	Máy tính để bàn PGĐ 2024	Phòng PGĐ Bích	1	10.980		10.980	6.588		x					
123	Máy tính để bàn 2024	Phòng Giám đốc	1	14.650		14.650	8.790		x					
124	Máy tính để bàn - 2018	Khoa nhi	1	10.798		10.798			x					
125	Máy tính để bàn	Khoa Chăm cứu	1	12.900		12.900			x					
126	Máy thở VSmart VFS-510 + Pin dự phòng	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	1	72.238		72.238	63.209		x					
127	Máy thở VSmart VFS-510 + Pin dự phòng	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	1	72.238		72.238	63.209		x					
128	Máy ủ nhiệt Model DB - 11	Khoa CLS	1	14.200	14.200				x					
129	Máy theo dõi bệnh nhân 5 thông số	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	1	150.000	150.000				x					
130	MÁY THEO DÕI BỆNH NHÂN	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	1	156.000		156.000	39.000		x					
131	MÁY THÁI THUỐC	Khoa Dược	1	410.000	410.000		102.500		x					
132	Máy tập PHCN các chi	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	1	278.250	278.250				x					
133	Máy tập luyện đa năng XY 14-8 - B	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	1	92.000		92.000			x					
134	Máy soi trực tràng	Khoa Ngoại	1	37.800	37.800				x					
135	MÁY SIÊU ÂM TỔNG QUÁT	Khoa CLS	1	1.335.000		1.335.000	333.750		x					
136	Máy siêu âm điều trị BTL-4710 2025.3	Khoa nhi	1	165.000		165.000	144.375		x					
137	MÁY THEO DÕI BỆNH NHÂN	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	1	156.000		156.000	39.000		x					
138	Phần mềm Quản lý bệnh viện	Phòng kế hoạch tổng hợp	1	97.000	97.000				x					
139	Máy vi tính	Khoa Ngoại	1	12.499	12.499				x					
140	Máy vi tính	Khoa PHCN	1	12.499	12.499				x					
141	Ổn áp Lioa 20KVA-09/09	Khoa Dược	1	18.708	18.708				x					
142	Nồi hơi đốt điện công suất 140kg/giờ	Phòng Hành chính	1	99.000		99.000	74.250		x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Ngìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
143	Nồi hấp tiệt trùng	Khoa Ngoại	1	46.680	46.680				x					
144	Máy xét nghiệm sinh hóa M250	Khoa CLS	1	719.040	719.040		287.616		x					
145	Máy vi tính xách tay VAIO	Phòng Hành chính	1	11.500	11.500				x					
146	MÁY VI TÍNH 2020	Khoa Ngoại	1	10.164		10.164			x					
147	MÁY VI TÍNH 2020	Khoa PHCN	1	10.164		10.164			x					
148	Máy vi tính	Phòng kế toán	1	12.499	12.499				x					
149	MÁY VI TÍNH 2020	Khoa Nội	1	10.164		10.164			x					
150	MÁY VI TÍNH 2020	Khoa Phụ	1	10.164		10.164			x					
151	MÁY VI TÍNH 2020	Khoa Châm cứu	1	10.164		10.164			x					
152	MÁY VI TÍNH 2020	Khoa KB	1	10.164		10.164			x					
153	Máy vi tính	Phòng Hành chính	1	12.499	12.499				x					
154	Máy vi tính	Phòng Điều dưỡng	1	12.499	12.499				x					
155	Máy vi tính	Khoa Phụ	1	12.499	12.499				x					
156	Máy vi tính	Khoa KB	1	12.499	12.499				x					
157	MÁY VI TÍNH 2020	Khoa nhi	1	10.164		10.164			x					
158	Máy ĐHDAIKIN 22.000BTU(1)	Phòng Hành chính	1	28.000	28.000				x					
159	Máy ĐHDAIKIN 11.900BTU(7)	Khoa PHCN	1	14.500	14.500				x					
160	Máy ĐH Daikin 22.000 BTU phòng XQ	Khoa CLS	1	34.366		34.366			x					
161	Điều hòa	Phòng kế hoạch tổng hợp	1	19.031	19.031				x					
162	Điều hòa	Khoa Dược	1	19.031	19.031				x					
163	Điều hòa	Phòng kế toán	1	19.031	19.031				x					
164	Điều hòa	Khoa PHCN	1	19.031	19.031				x					
165	Điều hòa	Khoa Dược	1	19.031	19.031				x					
166	ĐÈN SOI ĐÁY MẮT	Khoa Phụ	1	36.000		36.000	9.000		x					
167	Đèn mô 5 bóng	Khoa Ngoại	1	13.650	13.650				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
168	Điều hòa	Phòng kế hoạch tổng hợp	1	19.031	19.031				x					
169	Dao cắt La.sez	Khoa Ngoại	1	64.575	64.575				x					
170	Dàn sắc thuốc D3 -10/2014	Khoa Dược	1	68.970	68.970				x					
171	Dàn sắc thuốc D2 -10/2014	Khoa Dược	1	68.970	68.970				x					
172	Dàn sắc thuốc D1-10/2014	Khoa Dược	1	68.970	68.970				x					
173	Dàn sắc thuốc 02-12/2016	Khoa Dược	1	72.270	72.270				x					
174	Dàn sắc thuốc 02-12/2016	Khoa Dược	1	72.270	72.270				x					
175	Dàn sắc thuốc 01-6/2017	Khoa Dược	1	73.194	73.194				x					
176	Dàn sắc thuốc 01-6/2017	Khoa Dược	1	73.194	73.194				x					
177	Dàn sắc thuốc được 10/2013	Khoa Dược	1	197.340	197.340				x					
178	Công trình phụ trợ	Phòng Hành chính	1	3.358.674	3.358.674				x					
179	Điều hòa	Khoa Phụ	1	19.031	19.031				x					
180	Điều hòa	Khoa nhi	1	19.031	19.031				x					
181	ĐIỀU HÒA CASPER 12.000BTU - 2020	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	1	10.590		10.590	2.647		x					
182	ĐIỀU HÒA CASPER 12.000BTU - 2020	Phòng Hành chính	1	10.590		10.590	2.647		x					
183	ĐIỀU HÒA CASPER 12.000BTU - 2020	Phòng Hành chính	1	10.590		10.590	2.647		x					
184	ĐIỀU HÒA CASPER 12.000BTU - 2020	Khoa PHCN	1	10.590		10.590	2.647		x					
185	ĐIỀU HÒA CASPER 12.000	Khoa PHCN	1	10.590		10.590	2.647		x					
186	ĐIỀU HÒA CASPER 12.000	Khoa PHCN	1	10.590		10.590	2.647		x					
187	Điều hòa âm trần Casper	Khoa KB	1	92.902		92.902	34.838		x					
188	Điều hòa	Phòng Hành chính	1	19.031	19.031				x					
189	Điều hòa âm trần Casper	Khoa KB	1	92.902		92.902	34.838		x					
190	Điều hòa âm trần 1 chiều Casper	Khoa nhi	1	93.815		93.815	35.180		x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
191	Điều hòa 2 chiều Daikin12.000 nhà 5 tầng	Khoa Nội	1	15.950	15.950		9.969		x					
192	Điều hòa 2 chiều Daikin12.000 nhà 5 tầng	Khoa Ngoại	1	15.950	15.950		9.969		x					
193	Điều hòa 2 chiều Daikin12.000 nhà 5 tầng	Khoa Châm cứu	1	15.950	15.950		9.969		x					
194	Điều hòa 2 chiều Daikin12.000 nhà 5 tầng	Khoa Phụ	1	15.950	15.950		9.969		x					
195	Điều hòa 2 chiều Daikin12.000 nhà 5 tầng	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	1	15.950	15.950		9.969		x					
196	Điều hòa	Phòng kế toán	1	19.031	19.031				x					
197	Điều hòa âm trần 1 chiều Casper	Khoa nhi	1	93.815		93.815	35.180		x					
198	ĐIỀU HÒA CASPER 12.000BTU - 2020	Phòng Hành chính	1	10.590		10.590	2.647		x					
199	Chảo sao thuốc	Khoa Dược	1	82.500	82.500				x					
200	Các thiết bị tin học đi kèm với PMQLBV - 2014	Phòng kế hoạch tổng hợp	1	50.000	50.000				x					
201	BỘ KHÂM VÀ ĐIỀU TRỊ TẠI MŨI HỌNG 17 CHI TIẾT	Khoa Phụ	1	96.000	96.000		24.000		x					
202	Bộ dụng cụ Y tế	Khoa Ngoại	1	12.425	12.425				x					
203	BỘ DỤNG CỤ TIÊU PHẪU 13 CHI TIẾT	Khoa Ngoại	1	24.000	24.000		6.000		x					
204	BỘ DỤNG CỤ LẤY DỊ VẬT MẮT 12 CHI TIẾT	Khoa Phụ	1	48.500		48.500	12.125		x					
205	Bộ dụng cụ làm trĩ	Khoa Ngoại	1	26.851	26.851				x					
206	Bộ bàn ghế sofa2024	Phòng Giám đốc	1	17.820		17.820	13.365		x					
207	BỘ BÀN GHẾ PHÒNG CHUYÊN MÔN	Phòng Hành chính	1	19.910		19.910	7.466		x					
208	Bộ máy tính để bàn	Phòng kế hoạch tổng hợp	1	11.147		11.147			x					
209	BIEN9CHUVANG2024	Phòng Hành chính	1	33.350		33.350	25.013		x					
210	BIÊN CHẠY CHỮ P10 QUẦY THU VIỆN PHÍ	Phòng Hành chính	1	54.000	54.000				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
211	BẢNG THỊ LỰC	Khoa KB	1	52.000		52.000	13.000		x					
212	Bàn làm việc giám đốc	Phòng PGĐ Bích	1	21.000	21.000				x					
213	Bàn khám M,TMH,RHM.	Phòng Hành chính	1	12.000	12.000				x					
214	Bàn hội trường	Phòng Hành chính	1	16.500		16.500	6.188		x					
215	Bàn ghế mô trí	Khoa Ngoại	1	10.000	10.000				x					
216	Bàn chờ làm việc phòng Giám đốc	Phòng PGĐ Bích	1	10.000	10.000				x					
217	BIÊN CHẠY CHỤP P10 CỬA TIỀN SẢNH	Phòng Hành chính	1	21.145	21.145				x					
218	Camera /19	Phòng Hành chính	1	92.189		92.189			x					
219	Bộ máy vi tính	Phòng kế toán	1	11.220	11.220				x					
220	Bộ máy vi tính	Khoa Dược	1	11.220	11.220				x					
221	Bồn hoa phía trước khoa phục hồi chức năng	Phòng Hành chính	1	29.380		29.380	18.362		x					
222	Bồn hoa phía trước khoa Dinh Dưỡng	Phòng Hành chính	1	29.380		29.380	18.362		x					
223	Bộ thẻ từ kiểm soát thang máy, không phân tầng + thẻ từ mỏng	Phòng Hành chính	1	14.850		14.850	9.281		x					
224	Bộ rèm cửa phòng hội trường	Phòng Hành chính	1	72.113		72.113	36.056		x					
225	Bộ máy vi tính để bàn	Khoa Ngoại	1	11.737		11.737			x					
226	Bộ máy vi tính để bàn	Khoa nhi	1	11.737		11.737			x					
227	Bộ máy vi tính để bàn	Khoa PHCN	1	11.737		11.737			x					
228	Bộ máy vi tính	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	1	11.220	11.220				x					
229	Bộ máy vi tính để bàn	Khoa Châm cứu	1	11.737		11.737			x					
230	Bộ máy vi tính để bàn	Phòng kế hoạch tổng hợp	1	10.760	10.760				x					
231	Bộ máy vi tính để bàn	Khoa Phụ	1	11.737		11.737			x					
232	Bộ máy vi tính để bàn	Phòng kế toán	1	11.737		11.737			x					
233	Bộ máy vi tính	Phòng Hành chính	1	11.220	11.220				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sơ kê toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
234	Bộ máy vi tính	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	1	11.220	11.220				x					
235	Bộ máy vi tính	Phòng Hành chính	1	11.220	11.220				x					
236	Bộ máy vi tính	Phòng kế toán	1	11.220	11.220				x					
237	Bộ máy vi tính để bàn	Khoa Nội	1	11.737		11.737			x					
238	ĐIỀU HÒA CASPER 12.000BTU - 2020	Khoa PHCN	1	10.590		10.590	2.647		x					
239	Điều hòa Caspr 50.000 BTU (2 cái âm trần)	Khoa nhi	2	96.360	96.360		12.045		x					
240	ĐIỀU HÒA CASPR 50.000 BTU 2020 âm trần	Khoa KB	1	48.730		48.730	12.183		x					
241	HỆ THỐNG MÁY X QUANG	Khoa CLS	1	4.625.000	4.625.000		693.750		x					
242	Hệ thống máy lọc nước	Phòng Hành chính	1	98.950		98.950	39.580		x					
243	Hệ thống lọc nước tinh khiết RO BIO SKY T&D	Phòng Hành chính	1	99.900	99.900				x					
244	Hệ thống lấy số tự động	Khoa KB	1	59.900		59.900	44.925		x					
245	Hệ thống camera nhà 5 tầng	Phòng Hành chính	1	49.900		49.900	13.723		x					
246	Hệ thống camera ngoài trời và trong nhà khu A3	Phòng Hành chính	1	49.790		49.790	19.916		x					
247	Hệ thống camera ngoài trời	Phòng Hành chính	1	13.591		13.591	5.436		x					
248	Hệ thống rãnh thoát nước	Phòng Hành chính	1	550.304	550.304				x					
249	HỆ THỐNG BÁO GỌI Y TÁ	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	1	120.000	120.000				x					
250	Hệ thống âm thanh phòng giao ban	Phòng Hành chính	1	99.959		99.959			x					
251	HỆ THỐNG ÂM THANH	Phòng Hành chính	1	95.700		95.700			x					
252	GIƯỜNG BỆNH ĐA NĂNG	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	1	26.200		26.200	6.550		x					
253	GIƯỜNG BỆNH ĐA NĂNG	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	1	26.200		26.200	6.550		x					
254	GIƯỜNG BỆNH ĐA NĂNG	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	1	26.200		26.200	6.550		x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
255	GIƯỜNG BỆNH ĐA NĂNG	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	1	26.200		26.200	6.550		x					
256	GIƯỜNG BỆNH ĐA NĂNG	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	1	26.200		26.200	6.550		x					
257	Hệ thống báo cháy tự động	Phòng Hành chính	1	99.198		99.198			x					
258	GIƯỜNG BỆNH ĐA NĂNG	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	1	26.200		26.200	6.550		x					
259	Hệ thống thu gom rác thải sinh hoạt nhà 5 tầng	Phòng Hành chính	1	90.644		90.644	33.992		x					
260	Lán che phơi đồ khu nhà giặt 2025	Phòng Hành chính	1	48.712		48.712	43.841		x					
261	Máy ĐH Daikin 18.000 BTU	Khoa CLS	1	21.508		21.508			x					
262	Máy DH Daikin 18.000 BTU	Khoa KB	1	21.508		21.508			x					
263	Máy DH Daikin 18.000 BTU	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	1	21.508		21.508			x					
264	máy DDHDAIKIN17.700BTU(6)	Khoa PHCN	1	21.000	21.000				x					
265	Máy chủ Dell	Phòng kế hoạch tổng hợp	1	99.900	99.900				x					
266	MÁY CHIẾU	Phòng Hành chính	1	12.290		12.290			x					
267	Máy bơm Diesel	Phòng Hành chính	1	53.350	53.350		33.344		x					
268	Kính hiển vi	Khoa CLS	1	14.000	14.000				x					
269	Máy bơm chìm nước thải 2024	Phòng Hành chính	1	19.845		19.845	14.884		x					
270	Máy bơm Pentax CM 80	Phòng Hành chính	1	51.370	51.370		32.106		x					
271	Máy bơm	Phòng Hành chính	1	32.791		32.791	20.494		x					
272	Máy XN nước tiểu 10Ts 12/09	Khoa CLS	1	20.000	20.000				x					
273	Mạng tin học nhà 3tầng mới	Phòng kế hoạch tổng hợp	1	60.319	60.319				x					
274	Màn hình led P2.5 Hội trường khu nhà 3 tầng	Phòng kế hoạch tổng hợp	1	98.978		98.978	59.387		x					
275	Lưu điện	Phòng kế hoạch tổng hợp	1	16.800		16.800	6.300		x					
276	Lán để xe ô tô cứu thương	Phòng Hành chính	1	90.172		90.172	54.103		x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
277	Máy bơm bù áp Pentax	Phòng Hành chính	1	13.750	13.750		8.594		x					
278	GIƯỜNG BỆNH ĐA NĂNG	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	1	26.200		26.200	6.550		x					
279	GIƯỜNG BỆNH ĐA NĂNG	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	1	26.200		26.200	6.550		x					
280	Giàn sắc thuốc đông dược 20 ấm	Khoa Dược	3	223.500	223.500		27.938							x
281	Điều hòa Daikin 22.000 BTU	Khoa Dược	1	35.601		35.601			x					
282	Điều hòa Daikin 22.000 BTU	Khoa Nội	1	35.601		35.601			x					
283	Điều hòa Daikin 18000(1 chiều)	Phòng Hành chính	1	22.318		22.318	19.528		x					
284	Điều hòa Daikin 18000	Khoa CLS	1	22.083		22.083	11.041		x					
285	Điều hòa Daikin 12000(1 chiều)	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	1	13.402		13.402	11.727		x					
286	Điều hòa Daikin 12000(1 chiều)	Khoa Ngoại	1	13.843		13.843	8.652		x					
287	Điều hòa Daikin 12000(1 chiều)	Khoa Ngoại	1	13.843		13.843	8.652		x					
288	Điều hòa Daikin18000 BTU (2 được, 1 HC, 1PHCN)	Khoa nhi	1	24.773		24.773	3.097		x					
289	Điều hòa Daikin 12000(1 chiều)	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	1	13.843		13.843	8.652		x					
290	Điều hòa Daikin 12000(1 chiều)	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	1	13.843		13.843	8.652		x					
291	Điều hòa Daikin 12000(1 chiều)	Khoa Ngoại	1	13.843		13.843	8.652		x					
292	Điều hòa Daikin 12000(1 chiều)	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	1	13.402		13.402	11.727		x					
293	Điều hòa Daikin 12000(1 chiều)	Khoa Ngoại	1	13.843		13.843	8.652		x					
294	ĐIỀU HÒA DAIKIN 12.000BTU	Khoa nhi	1	13.994		13.994	3.499		x					
295	Điều hòa Daikin 12.000 BTU	Khoa PHCN	1	17.469		17.469			x					
296	ĐIỀU HÒA CASPR 50.000 BTU 2020 âm trần	Khoa KB	1	48.730		48.730	12.183		x					
297	Điều hòa Daikin 12000(1 chiều)	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	1	13.843		13.843	8.652		x					
298	Điều hòa Daikin18000 BTU (2 được, 1 HC, 1PHCN)	Khoa Dược	3	74.319		74.319	9.290		x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
299	Điều hòa Panasonic CS 12000BTU	Khoa Ngoại	1	13.290	13.290		4.984		x					
300	Điều hòa Panasonic CS 12000BTU	Khoa Châm cứu	1	13.290	13.290		4.984		x					
301	Giàn sắc thuốc bằng hơi nước bão hòa	Khoa Dược	1	66.200		66.200			x					
302	Giàn sắc thuốc bằng hơi nước bão hòa	Khoa Dược	1	66.200		66.200			x					
303	Giàn sắc thuốc bằng hơi nước bão hòa	Khoa Dược	1	66.200		66.200			x					
304	Giá để dược liệu 750	Khoa Dược	2	23.760	23.760		2.970							x
305	Đường ống nước	Phòng Hành chính	1	38.615	38.615				x					
306	Điều hòa phòng tự nguyện072024	PGĐ An	1	14.062		14.062	10.546		x					
307	Điều hòa phòng tự nguyện062024	Phòng Giám đốc	1	14.062		14.062	10.546		x					
308	Điều hòa phòng tự nguyện052024	Phòng kế toán	1	14.062		14.062	10.546		x					
309	Điều hòa phòng tự nguyện042024	Khoa PHCN	1	14.062		14.062	10.546		x					
310	Điều hòa phòng tự nguyện032024	Khoa PHCN	1	14.062		14.062	10.546		x					
311	Điều hòa phòng tự nguyện022024	Khoa PHCN	1	14.062		14.062	10.546		x					
312	Điều hòa phòng tự nguyện012024	Khoa PHCN	1	14.062		14.062	10.546		x					
313	Điều hòa Panasonic CS 18000BTU	Khoa KB	1	20.040	20.040		7.515		x					
314	Điều hòa Panasonic CS 12000BTU	Khoa Nội	1	13.290	13.290		4.984		x					
315	Điều hòa Panasonic CS 12000BTU	Khoa Dược	1	13.290	13.290		4.984		x					
316	Điều hòa Panasonic CS 12000BTU	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	1	13.290	13.290		4.984		x					
317	Điều hòa Panasonic CS 12000BTU	Khoa Dược	1	13.290	13.290		4.984		x					
318	XE ĐẠP TẬP CỐ ĐO NHỊP TIM	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	1	208.000		208.000	52.000		x					
319	XE ĐẠP TẬP CỐ ĐO NHỊP TIM	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	1	208.000		208.000	52.000		x					

Người lập báo cáo

(Ký, họ tên)

Tống Thị Ngân

Ngày 31. tháng 12 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên và đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Thu Hà

Bộ, tỉnh: Tỉnh Ninh Bình
Cơ quan quản lý cấp trên: Sở Y tế tỉnh Ninh Bình
Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Bệnh viện Y học cổ truyền Nam Định
Mã đơn vị: 1046236
Loại hình đơn vị: Khối sự nghiệp

Mẫu số 09d-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH XỬ LÝ TÀI SẢN CÔNG
Năm 2025

STT	Danh mục tài sản trong kỳ báo cáo được xử lý	Giá trị theo sổ sách kế toán (Nghìn đồng)			Hình thức xử lý theo Quyết định của cấp có thẩm quyền							Kết quả xử lý đến thời điểm báo cáo	Số tiền thu được từ xử lý tài sản (Nghìn đồng)			Chi phí xử lý tài sản	Ghi chú
		Nguyên giá		Giá trị còn lại	Thu hồi	Điều chuyển	Bán	Thanh lý	Tiêu hủy	Xử lý trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại	Xử lý khác		Tổng cộng	Đã nộp tài khoản tạm giữ	Chưa nộp tài khoản tạm giữ		
		Nguồn ngân sách	Nguồn khác														
1	2	3	4	5	6	7	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
I	Đất																
II	Nhà																
III	Xe ô tô																
IV	Tài sản cố định khác																

Ngày 31. tháng 12. năm 2025.

Người lập báo cáo
(Ký, họ tên)

Tổng Thị Ngân

Thủ trưởng đơn vị
(Ký, họ tên và đóng dấu)



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Thu Hà